**TUẦN 2: CƠ THỂ CỦA TÔI**

**(Từ 07/10 đến ngày 11/10/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **Thứ hai**  **07/10/2024** | **Thứ ba**  **08/10/2024** | **Thứ tư**  **09/10/2024** | **Thứ năm**  **10/10/2024** | **Thứ sáu**  **11/10/2024** |
| **Đón trẻ TC** | - Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định  - Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.  - Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.  - Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống  - Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân. | | | | |
| **TDS** | - H - Hô hấp: Gà gáy  - Tay: 2 tay đưa ra phía trước - lên cao  - Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 độ  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục | | | | |
| **HĐNT** | - Quan sát, trò chuyện về các giác quan của bản thân  - TCVĐ: Cướp cờ  - Trẻ chơi tự do với dây | - Quan sát, trò chuyện về sân trường, nhặt lá làm đồ chơi  - TCVĐ: Kéo co  - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời | - Quan sát, trò chuyện về đồ chơi ngoài trời  - TCVĐ : Rồng rắn lên mây  - Trẻ chơi tự do với bóng | - Quan sát, trò chuyện về thời tiết  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời | - Quan sát, trò chuyện về sân trường  - TCVĐ: Truyền tin  - Trẻ chơi tự do với vòng |
| **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **PTTC**  Đi thăng bằng trên ghế thể dục | **PTTM**  Vẽ chân dung bạn trai - gái | **PTNT**  Làm quen các bộ phận trên cơ thể bé | **PTTC-KNXH**  Kể chuyện :  “Những giọt mồ hôi đáng khen” | **PTNN**  Làm quen chữ cái a, ă, â |
| **HĐC** | - Bé phân vai: Bé làm nôi trợ.  - Bé chăm học tập: Xem tranh về một số lọai thực phẩm bổ dưỡng.  - Bé yêu âm nhạc: Hát múa những bài hát nói về bản thân.  - Bé yêu thiên nhiên: Chơi với cát, nước.  - Bé tạo hình: Nặn cơ thể bé. | | | | |
| **VS-AT- NT** | Trẻ ăn trưa - nghỉ trưa tại nhà | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn: Đi thăng bằng trên ghế thể dục  - Tô màu bạn trai – gái | - Ôn: Vẽ chân dung bạn trai - gái  - Hát: “Năm ngón tay ngoan” | - Thực hiện quyển bé làm quen chữ cái  - Kể chuyện :  “Những giọt mồ hôi đáng khen” | - Dạy trẻ cách rửa tay với xà phòng  - Giới thiệu chữ cái a, ă, â | - Ôn: Làm quen chữ cái a, ă, â  - Trò chơi: Cò bắt ếch |
| **Nêu Gương** | Nêu gương cuối ngày  Nêu gương cuối tuần | | | | |

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định

- Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.

- Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống

- Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**



**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra và thực hiện được các động tác vận động thể dục sáng nhằm phát triển các cơ cho cơ thể. Trẻ tập đúng động tác. Trẻ thực hiện tập thể dục để giúp cho cơ thể khỏe mạnh da vẻ hồng hào

- Nhằm phát triển cho trẻ. Góp phần tăng cường sức khỏe,cơ thể phát triển cân đối hài hòa. Rèn tư thế hoạt động đúng.

- Giáo dục trẻ có thói quen tập thể dục để cơ thể được khỏe mạnh.

**II. CHUẨN BỊ:**

**\* Cho cô**

- Cô thuộc động tác.

- 2 Bùm bum

**\* Cho trẻ**

- Bùm bum (Đủ cho trẻ)

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

- Bài hát “Cùng đi điều”

**III. TIẾN HÀNH:**

**1. Khởi động:**

Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, đi bằng má bàn chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn cách đều.

**2. Trọng động:**

**\* Bài tập phát triển chung:**

- Hô hấp: Gà gáy

- Tay: 2 tay đưa ra phía trước - lên cao

- Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 độ

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục

**3. Hồi tỉnh**

- Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**



**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra các nhóm và phân vai chơi cho từng thành viên trong nhóm chơi của mình.

- Trẻ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu tạo ra sản phẩm.

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết với bạn, không giành đồ chơi.

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Đồ dùng cho cô**

- Bảng tên nhóm, kí hiệu các nhóm.

**\* Đồ dùng cho trẻ**

**- Bé phân vai:**.

+ Chuẩn bị: Đồ chơi nấu ăn, tạp về..

+ Gợi ý hoạt động: Bé làm nội trợ

**- Bé chăm học tập:**

+ Chuẩn bị: Sách, báo, tranh ảnh về các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe

+ Gợi ý hoạt động: Xem tranh về một số lọai thực phẩm bổ dưỡng.

**- Bé yêu âm nhạc:**

+ Chuẩn bị: Trống lắc, phông màn, hoa, phách tre, đàn…

+ Gợi ý hoạt động: Hát múa những bài hát nói về bản thân.

**- Bé yêu thiên nhiên:**

+ Chuẩn bị: Cây xanh, thùng tưới nước.

+ Gợi ý hoạt động: Chơi với cát, nước

**- Bé tạo hình:**

+ Chuẩn bị: Bảng, đất nặn

+ Gợi ý hoạt động: Nặn cơ thể bé

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Trò chuyện**

- Cả lớp cùng hát “Cái mũi” trò chuyện

+ Bài hát nói về gì? (Bài hát nói về cái mũi).

- Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn vệ sinh thân thể

- Hôm nay có mang đến lớp mình những đồ dùng đồ chơi các bạn cùng khám phá xem những loại đồ chơi này là gì và chúng ta có thể chơi được những gì với những loại đồ chơi này.

**2. Giới thiệu đồ chơi – phân vai chơi**

- Cô hỏi trẻ những đồ chơi có trong thùng này là gì? (Trẻ quan sát và kể tên các loại đồ chơi cô đã chuẩn bị).

- Với những đồ dùng này con sẽ chơi được gì? (Trẻ trả lời).

- Cho trẻ chọn nhóm chơi theo ý thích của mình.

- Để chơi được tốt hơn cô cần mỗi nhóm chọn cho cô một bạn làm nhóm trưởng,nhóm con chọn bạn nào làm nhóm trưởng? (Cô phát kí hiệu cho bạn nhóm trưởng).

- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Nhóm trưởng có nhiệm vụ quản các bạn và phân công nhiệm vụ cho các bạn).

- Trong khi chơi các con phải như thế nào? (Trong khi chơi các con không giành đồ chơi, chơi cùng bạn).

=> Giáo dục trẻ khi chơi phải thân thiện, phải phối hợp với bạn cùng nhau làm ra sản phẩm, không quăn ném đồ chơi, sau khi chơi phải thu dọn đồ chơi gọn gàng.

**3. Quá trình chơi**

- Bây giờ cô mời các bạn ai thích chơi ở nhóm nào thì nhẹ nhàng mang đồ chơi về nhóm chơi của mình và nhớ mang kí hiệu để phân biệt các nhóm chơi nhé các bạn.  
 - Cô đi các nhóm gợi mở và nhập vai chơi cùng trẻ.

- Động viên, nhắc nhở trẻ hoàn thành sản phẩm.

- Tạo cơ hội để trẻ bộc lộ khả năng của mình.

- Tạo một số tình huống để trẻ thể hiện tốt vai chơi của mình.

- Cô cho trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi với nhau.

**4. Nhận xét các nhóm chơi**

- Cô đến từng nhóm và nhận xét tại nhóm đó, gợi để trẻ nói những nguyện vọng cho buổi chơi sau.

- Mời trẻ đặt tên cho từng nhóm chơi của mình.

- Tuyên dương từng nhóm chơi.

- Hướng trẻ vào nhóm chơi tốt nhất nhận xét cho cả lớp quan sát.

- Kết thúc hát “Bé quét nhà” cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

**IV. DỰ KIẾN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

- Quyền được tham gia:

+ Trẻ được tham gia phát biểu ý kiến, giơ tay trả lời các câu hỏi.

+ Trẻ đặt tên góc chơi, đặt tên sản phẩm của trẻ tạo ra

+ Trẻ được tham gia bầu trưởng nhóm, lựa chọn đồ dùng đồ chơi

- Quyền được phát triển:

+ Trẻ tham gia hoạt động chơi của nhóm, lớp theo nhu cầu của trẻ

+ Trẻ được lựa chọn góc chơi theo ý thích của trẻ

+ Trẻ được tạo ra các sản phẩm tùy theo ý thích, khả năng của trẻ

- Quyền được bảo vệ: Trẻ chơi vừa sức, không ép buộc trẻ phải hoàn thành sản phẩm khi không muốn chơi.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**I/ MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra ngoan và không vi phạm 3 tiêu chuẩn bé ngoan thì sẽ được cắm cờ.

- Trẻ nói được ưu khuyết điểm của mình và của bạn.

- Giáo dục trẻ ngoan mới được cắm cờ.

**II/ CHUẨN BỊ**

- Cho cô: Bài hát hoa bé ngoan, cả tuần điều ngoan

- Cho trẻ: Bảng và cờ bé ngoan, cờ bé ngoan.

**III/ TIẾN HÀNH**

**1/ Trò chuyện**

**-** Hát “Hoa bé ngoan”.

+ Bài hát nói về gì? (Dạ thưa cô bài hát nói về em bé ngoan được mẹ yêu)

+ Khi bé ngoan sẽ được gì? (Dạ thưa cô khi bé ngoan thì sẽ được cô tặng cờ)

Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan

- TC 1: Bé ngoan: Không đánh bạn, không giành đồ chơi.

- TC 2: Bé sạch: Đầu tóc gọn gàng, áo quần sạch sẽ.

- TC 3: Lễ phép: Biết vâng lời cô và chào hỏi khách

**2/** **Nhận xét và tuyên dương**

- Cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.

+ Con thấy con hôm nay có ngoan không? (Dạ thưa cô hôm nay con ngoan)

+ Có thực hiện đúng ba tiêu chuẩn bé ngoan chưa? (Dạ thưa cô con đã thực hiên đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan)

+ Con có vi phạm tiêu chuẩn nào không? (Dạ thưa cô không)

- Cô và bạn nhận xét lại.

- Mời trẻ ngoan lên phát cờ.

- Hát cho trẻ cắm cờ.

- Tuyên dương trẻ ngoan động viên trẻ chưa ngoan.

**3/ Cho trẻ nhận cờ và cấm cờ.**

**Kết thúc:** Hát “Cả tuần điều ngoan”

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra 1 tuần đạt 4 – 5 cờ sẽ được 1 phiếu bé ngoan.

- Trẻ biết nhận xét bản thân và bạn của mình.

- Trẻ biết chăm ngoan để được nhận phiếu bé ngoan

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Cho cô**

- Bảng bé ngoan

**\* Cho trẻ**

- Cờ, phiếu bé ngoan đủ cho trẻ.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định và nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát cả tuần đều ngoan. Trò chuyện về bài hát.

+ Vừa hát bài gì? (Cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Phải ngoan suốt tuần)

Để được tặng cờ bé ngoan thì các con phải ngoan, biết vâng lời cô.

- Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

**2. Nhận xét và cho trẻ cắm cờ**

- Cho trẻ tự nhận xét theo tổ.

- Cô và bạn nhận xét.

- Mời trẻ ngoan lên nhận cờ và cắm cờ.

**3. Nhận xét bé ngoan và tặng phiếu bé ngoan.**

- Cô mời từng trẻ lên nhận ống cờ và đếm số cờ của trẻ, trẻ nào được 4 – 5 cờ thì được tặng 1 phiếu bé ngoan.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ ngoan, động viên trẻ chưa ngoan.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ hai, ngày 07 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định

- Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.

- Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống

- Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

- Hô hấp: Gà gáy

- Tay: 2 tay đưa ra phía trước - lên cao

- Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 độ

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát, trò chuyện về các giác quan của bản thân

- TCVĐ: Cướp cờ

- Trẻ chơi tự do với dây

------------------------------------------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**Hoạt động học: Đi thăng bằng trên ghế thể dục**



**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện theo hướng dẫn của cô.Trẻ nhận ra được cách đi thăng bằng trên ghế thể dục và nắm được cách chơi, tham gia vào trò chơi vận động mà cô hướng dẫn

- Luyện cho cháu kỹ năng đi thăng bằng trên ghế thể dục. Rèn luyện kĩ năng khéo léo và sự thăng bằng cho trẻ.

- Trẻ luyện tập thể dục thể thao giúp cho cơ thể luôn khoẻ mạnh.

**II. Chuẩn bị**

**\* Cho cô:**

- Cô thuộc động tác.

- 2 cái nơ

**\* Cho trẻ**

- 27 quả bóng

- Nơ (Đủ cho trẻ)

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

- Bài hát “Cùng đi điều”, “Bé ơi tắm nào”

**III. Tiến hành**

***1. Khởi động***

Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, đi bằng má bàn chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn cách đều.

***2. Trọng động :***

**a. Bài tập phát triển chung**

- Tay: 2 tay đưa ra phía trước - lên cao

- Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 độ

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên liên tục

**b. Vận động cơ bản: “Đi thăng bằng trên ghế thể dục ”**

- Cô làm mẫu và giải thích: Cô bước một chân lên ghế mắt nhìn thẳng về phía trước 2 tay dang ngang để giữ thăng bằng, từ chân đi về trước đến cuối ghế bước xuống nhẹ nhàng.

- Mời 2 trẻ lên làm mẫu cô quan sát và sửa sai cho trẻ

- Lần lượt cho trẻ lên thực hiện, cô quan sát.

**c. Trò chơi: Ném bóng vào rổ**

- Cô giải thích cách chơi: Chia lớp thành 2 tổ lần lượt từng bạn 2 tổ đi trên ghế thể dục đi xong đến rỗ lấy quả bóng ném vào rỗ tổ nào ném được nhiều bóng thì tổ đó được khen

- Luật chơi: Mỗi trẻ chỉ ném một quả rồi đến bạn tiếp theo

- Trẻ thực hiện chơi, cô quan sát

- Cô nhận xét

**3. Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Bé phân vai: Bé làm nội trợ.

- Bé chăm học tập: Xem tranh về một số lọai thực phẩm bổ dưỡng.

- Bé yêu âm nhạc: Hát múa những bài hát nói về bản thân.

- Bé yêu thiên nhiên: Chơi với cát, nước.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VỆ SINH ĂN TRƯA-NGỦ TRƯA**

Trẻ ăn trưa - nghỉ trưa tại nhà

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn: Đi thăng bằng trên ghế thể dục

- Tô màu bạn trai – gái

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**- Sức khoẻ:**

**- Thái độ:**

**- Kỹ năng:**

**\* Điều chỉnh sau tiết dạy:**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ ba, ngày 08 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định

- Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.

- Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống

- Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát, trò chuyện về sân trường, nhặt lá làm đồ chơi

- TCVĐ: Kéo co

- Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời

------------------------------------------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**Hoạt động học: Vẽ chân dung bạn trai - gái**



**I. Mục tiêu**

- Trẻ vẽ được các nét mà cô hướng dẫn, phối hợp các nét cơ bản để vẽ, tô màu phù hợp, sắp xếp bố cục bức tranh cân đối

- Rèn cho trẻ kĩ năng vẽ các nét cơ bản, cầm bút, tô màu, tư thế ngồi vẽ

- Giáo dục trẻ yêu mến lẫn nhau giữa bạn trai và bạn gái trong lớp.

**II. Chuẩn bị**

**\* Cho cô:**

- Cho trẻ vẽ bằng phấn trên sân chơi hình các bạn trong giờ hoạt động ngoài

- Tranh ảnh bạn trai và bạn gái (4 tranh).

**\* Cho trẻ:**

- Giấy vẽ, sáp màu (Đủ cho trẻ)

- Hát “Tìm bạn thân”

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định – Gây hứng thú**

- Hát “Tìm bạn thân”

- Chia trẻ ra làm 2 nhóm: bạn trai và bạn gái. Cho trẻ chơi trò chơi “Đính các bộ phận còn thiếu trên gương mặt của bạn”.

- Trò chuyện:

+ Các con vừa hát bài gì? (Tìm bạn thân )

+ Trên gương mặt của bạn có những bộ phận nào? (Mắt, mũi, miệng, tóc, tai).

+ Các bạn đã đính được tranh của bạn nào? (Tranh bạn trai, bạn gái).

- Cô cho trẻ biết trẻ vừa đính được ảnh chân dung của bạn trai và bạn gái. Ảnh chân dung là ảnh chỉ có nữa thân người.

**2. Cho trẻ Quan sát tranh**

- Trò chơi: Bắp cải

- Cô cho trẻ xem 2 bức tranh vẽ chân dung bạn trai, bạn gái

+ Các con xem cô có gì nè? (Bạn gái)

+ Bức tranh của cô như thế nào? (Đẹp, không chờm ra ngoài)

+ Cho trẻ so sánh giữa 2 bức tranh (Khuôn mặt, mái tóc, mắt, mũi, miệng)

+ Cho trẻ tự miêu tả về chân dung của mình …

+ Các bạn có muốn tự mình vẽ chân dung của mình không? (Dạ muốn)

+ Cô cho trẻ vào bàn và thực hiện vẽ cùng cô.

**3. Cô và trẻ cùng thực hiện vẽ**

***-*** Các bạn thực hiện cầm viết vẽ tay nào? (Tay phải)

- Bây giờ các bạn hãy cho cô quả dưa hấu đi nào (Khuôn mặt)

- Các bạn lại tiếp tục vẽ cho cô 2 quả nho đi (Con mắt)

- Trời nắng quá phải đội nón cho quả nho thôi. Quả nho ơi, hãy lại đây đội nón đi nào (Chân mài)

- Các bạn vẽ cho cô một chiếc đũa đi (Mũi)

- Đói bụng quá, muốn ăn chuối quá, các bạn hãy vẽ quả chuối cho cô đi (Miệng)

- Các bạn gái ơi, các bạn thích tóc của các bạn như thế nào? (Tóc dài)

- Các bạn trai ơi, các bạn thích tóc mình như thế nào? (Ngắn )

- Người ta thì cần có cổ – vai và tay. Bây giờ các bạn hãy vẽ cho cô những bộ phận đó đi nè.

- Trẻ vẽ xong, cô cho trẻ tô màu, động viên trẻ tô không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ, Cô chú ý quan sát trẻ tô.

**4. Cho trẻ trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình .

+ Con thích ảnh chân dung của bạn nào? Vì sao? (Bạn ........, vì bạn vẽ đúng các bộ phận trên cơ thể bạn tô màu không lem ra ngoài và cho màu đẹp)

+ Con thấy bức tranh của bạn hà như thế nào? Vì sao? (Chưa đẹp, vì bạn tô màu lem ra ngoài và còn thiếu một số các bộ phận cho màu chưa phù hợp)

- Các con ai cũng vẽ đẹp và giỏi các bạn vẽ đẹp thì cố gắng vẽ cho tốt nữa còn những bạn vẽ chưa tốt thì lần sau cố gắng vẽ cho tốt nha

- Kết thúc: Gợi ý xem trẻ muốn tặng bạn nào? Cho hai trẻ lên tặng với nhau và cùng thu dọn đồ dùng

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Bé chăm học tập: Xem tranh về một số lọai thực phẩm bổ dưỡng.

- Bé yêu âm nhạc: Hát múa những bài hát nói về bản thân.

- Bé yêu thiên nhiên: Chơi với cát, nước.

- Bé tạo hình: Nặn cơ thể bé.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VỆ SINH ĂN TRƯA-NGỦ TRƯA**

Trẻ ăn trưa- nghỉ trưa tại nhà

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn: Vẽ chân dung bạn trai - gái

- Hát: “Năm ngón tay ngoan”

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**- Sức khoẻ:**

**- Thái độ:**

**- Kỹ năng:**

**\* Điều chỉnh sau tiết dạy:**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ tư, ngày 09 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định

- Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.

- Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống

- Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát, trò chuyện về đồ chơi ngoài trời

- Trò chơi: Rồng rắn lên mây

- Trẻ chơi tự do với bóng

------------------------------------------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Hoạt động học: Làm quen các bộ phận trên cơ thể bé.**

**I. Mục tiêu**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra các bộ phận trên cơ thể bé. Trẻ nhận ra các bộ phận trên cơ thể và chức năng của các giác quan

- Rèn kĩ năng sử dụng ngôn ngữ để nói về cơ thể bé. Sử dụng các bộ phận trên cơ thể và các giác quan phục vụ cho cuộc sống hàng ngày.

- Giáo dục trẻ phải biết giử gìn và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể được sạch sẽ

**II. Chuẩn bị**

**\* Cho cô:**

- 2 Tranh bé trai và bé gái

- Băng nhạc bài “Cái mũi”

- Hình ảnh trên máy: 6 Các bộ phận của cơ thể.

**\* Cho trẻ:** 1 Hình ảnh chức năng các bộ phận của cơ thể.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định – Trò chuyện**

- Hát “Cái mũi”

+ Bài hát tên gì? (Cái mũi)

+ Trong bài hát nhắc đến bộ phận nào của chúng ta? (Cái mũi)

- Giáo dục trẻ phải biết giử gìn và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể được sạch sẽ

**2. Khám phá cơ thể của bé**

- Cho trẻ xem tranh, quan sát cái mũi nằm ở phần nào của cơ thể.

+ Đây là gì ? (Cái mũi)

+ Cái mũi dùng để làm gì? Cái mũi còn gọi là gì? (Ngửi, khứu giác).

- Mũi rất quan trọng vì vậy các con không được đưa vật lạ vào trong mũi

- Chơi “Con Thỏ”, trẻ nhắm mắt lại.

+ Khi nhắm mắt lại các bạn có nhìn thấy gì không? (Dạ không)

+ Mắt để làm gì? (Dạ để nhìn)

- Mắt còn gọi là gì? (Dạ thị giác)

- Có mấy con mắt? (Dạ hai con mắt) các con không nên dùng tay bẩn đưa vào mắt phải dùng khăn sạch lao mắt nha

- Các bạn dùng gì để nghe cô nói chuyện? (Dạ tai)

- Có mấy tai? (Dạ hai)

- Tai còn gọi là gì? (Thính giác )

- Tay cũng rất quan trọng vì vậy các con không đưa vật lạ vào trong tay nha

- Các bạn dùng gì để ăn? (Dạ miệng)

- Miệng còn gọi là gì? (Dạ vị giác)

- Miệng dùng để ăn còn dùng để làm gì nữa vậy các bạn? (Dạ nói chuyện và ca hát)

- Các con phải thường xuyên đánh răng trước vào sau khi ăn nha

- Các bạn tự đánh nhẹ vào tay mình thử xem có cảm giác gì? (Đau). Khi mình đánh nhẹ vào tay có cảm giác đau người ta còn gọi là cảm giác da hay xúc giác.

- Cho cả lớp cùng chơi “Ai nói nhanh”. Cô nói đặc điểm trẻ nói tên giác quan, ngược lại cô nói tên giác quan trẻ nêu đặc điểm.

- Cho trẻ xác định vị trí (trong, ngoài, trên, dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác

- Cho cả lớp hát “Tay thơm, tay ngoan” di chuyển đến tranh bạn gái

+ Chúng ta vừa hát bài gì? (Tay thơm, tay ngoan)

+ Bài hát nhắc đến bộ phận nào của cơ thể? (Da tay)

+ Tay đây? (Tay gồm có ngón tay, bàn tay, cánh tay)

- Còn đây là gì? (Cô chỉ vào hình chân)

- Có mấy chân? (Dạ 2 chân)

- Chân gồm có gì? (Ngón chân và bàn chân)

**3. Trò chơi**

**- Trò chơi 1: “Lấy theo yêu cầu”**

+ Cách chơi: Cô có các hình về các hoạt động của các cơ quan bộ phận khi cô yêu cầu các bạn đưa hình ảnh gì thì các con đưa hình ảnh đó lên phía trước

+ Cô quan sát, nhận xét và tuyên dương trẻ

**- Trò chơi 2: “Hãy chọn đúng”**

+ Cách chơi: Cô có bức tranh còn thiếu các bộ phận trẻ chọn các bộ phận và đính vào đúng vị trí.

+ Luật chơi: Ghép đúng và nhanh được khen

- Kết thúc: Cô thưởng cho các bạn vào góc chơi

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Bé phân vai: Bé làm nội trợ.

- Bé yêu âm nhạc: Hát múa những bài hát nói về bản thân.

- Bé yêu thiên nhiên: Chơi với cát, nước.

- Bé tạo hình: Nặn cơ thể bé.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VỆ SINH ĂN TRƯA-NGỦ TRƯA**

Trẻ ăn trưa- nghỉ trưa tại nhà

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Thực hiện quyển bé làm quen chữ cái

- Kể chuyện :“Những giọt mồ hôi đáng khen”

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**- Sức khoẻ:**

**- Thái độ:**

**- Kỹ năng:**

**\* Điều chỉnh sau tiết dạy:**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ năm, ngày 10 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định

- Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.

- Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống

- Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát, trò chuyện về thời tiết

- TCVĐ: Mèo đuổi chuột

- Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời

------------------------------------------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM-KĨ NĂNG XÃ HỘI**

**Hoạt động học: Kể chuyện “Những giọt mồ hôi đáng khen”**



**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, trẻ hiểu nội dung câu chuyện Những giọt mồ hôi đáng khen là những giọt mồ hôi đổ ra khi làm việc tốt, việc có ích cho mọi người.

- Mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. Nghe lời cô giáo dạy bảo. Trẻ thể hiện lại hành động của các nhân vật trong truyện.

- Trẻ siêng năng chăm chỉ, biết quan tâm giúp đỡ người khác.

**II. Chuẩn bị**

**\* Đồ dùng của cô:**

- Tranh minh họa nội dung câu chuyện trên máy

- Cô thuộc câu hỏi đàm thoại

**\* Đồ dùng của trẻ:**

- Mũ cho trẻ đóng vai (9 thỏ mẹ, 9 thỏ út, 9 thỏ xám, 9 thỏ bạn)

- Bài hát “Bé quét nhà”

**III. Tiến hành**

**1.Trò chuyện – dẫn dắt vào bài**

- Hát “Bé quét nhà” và trò chuyện về nội dung bài hát.

- Cả lớp vừa hát bài gì? (Bé quét nhà)

- Bạn nhỏ trong bài hát giúp đỡ bà làm gì? (Quét nhà)

- Ở nhà các bạn thường giúp đỡ ông bà làm những công việc gì? (Rót nước, lấy tăm, )

- Giáo dục khi ở nhà chúng ta thường xuyên giúp đỡ ông bà cha mẹ của mình làm những việc nhỏ vừa sức của mình.

- Cô cũng có một câu chuyện nói về bạn nhỏ biết giúp đỡ người khác đó là truyện “Những giọt mồ hôi đáng khen”.

**2. Kể chuyện “Những giọt mồ hôi đáng khen”**

- Cô kể lần 1 tóm nội dung Những giọt mồ hôi đáng khen là những giọt mồ hôi đổ ra khi làm việc tốt, việc có ích cho mình và cho mọi người.

- Cô cho trẻ nghe kể chuyện “Những giọt mồ hôi đáng khen” trên máy kết hợp động tác minh họa.

**\* Đàm thoại**

- Các bạn vừa nghe câu chuyện gì? (Những giọt mồ hôi đáng khen)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Thỏ mẹ, thỏ út, thỏ xám, thỏ bạn)

- Khi thấy mẹ đổ mồ hôi thỏ con có thái độ như thế nào? (Vì sao người mẹ ướt thế)

- Sau khi nghe mẹ nói thì thỏ con có thái độ như thế nào? (Thỏ con nghỉ có mồ hôi là làm việc tốt)

- Thái độ của Thỏ con như vậy có đúng không ? Vì sao? (Không đúng vì đã ăn ớt)

- Thỏ con đã giúp cô thỏ Xám làm gì? (Đẩy xe rau lên dốc)

- Thái độ của Thỏ con như thế nào khi gặp cô Thỏ xám? (Biết giúp đỡ người khác)

- Nếu con là Thỏ Xám thì con sẽ làm gì để giúp đỡ mọi người? (Trẻ tự trả lời)

- Giáo dục trẻ tính siêng năng, cần cù và chịu khó. Biết quan tâm và giúp đỡ bạn bè trong những lúc khó khăn.

**3. Trò chơi: “Đóng vai nhân vật” (EL 41)**

- Cô giải thích: Cô làm người dẫn truyện khi đến lời thoại của nhân vật nào thì các bạn nói lời thoại của nhân vật đó

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Kết thúc: Hát “Tìm bạn thân”

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Bé phân vai: Bé làm nội trợ.

- Bé chăm học tập: Xem tranh về một số lọai thực phẩm bổ dưỡng.

- Bé yêu thiên nhiên: Chơi với cát, nước.

- Bé tạo hình: Nặn cơ thể bé.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VỆ SINH ĂN TRƯA-NGỦ TRƯA**

Trẻ ăn trưa- nghỉ trưa tại nhà

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Dạy trẻ cách rửa tay với xà phòng

- Làm quen chữ cái a, ă, â

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**- Sức khoẻ:**

**- Thái độ:**

**- Kỹ năng:**

**\* Điều chỉnh sau tiết dạy:**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ sáu, ngày 11 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Nhắc trẻ chào ba, mẹ. Cất đồ dùng đúng nơi qui định

- Xem 1 số tranh ảnh trò chuyện về các giác quan, chức năng và hoạt động chính của chúng.

- Tìm hiểu ích lợi của các giác quan. Giữ gìn vệ sinh các giác quan.

- Sử dụng một số từ chào hỏi và lễ phép phù hợp với tình huống

- Đọc thơ, kể truyện, ca hát, đọc câu đố về chủ đề bản thân.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát, trò chuyện về sân trường

- Trò chơi vận động “Truyền tin”

- Trẻ chơi tự do với vòng

------------------------------------------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Hoạt động học: LÀM QUEN CHỮ CÁI “A, Ă, Â”**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ phát âm chữ cái “a, ă, â”. Trẻ nhận ra được cấu tạo của chữ “a, ă, â” bằng 1 nét cong tròn khép kính bên trái và một nét thẳng bên phải

- Phát triển ngôn ngữ . Trẻ phát âm đúng, rõ ràng chữ cái “a, ă, â” tìm ra chữ cái, “a, ă, â” trong từ trong tiếng Trẻ so sánh, phân biệt sự giống và khác nhau giữa các chữ cái “a, ă, â” chơi được trò chơi

- Giáo dục: Các con phải bảo vệ cơ thể luôn khỏe mạnh và tham gia tích cực trả lời câu hỏi

**II. CHUẨN BỊ**

**\* Cho cô:**

- Tranh minh họa câu truyện “Gấu con bị đau răng” trên máy

- Băng từ “Gấu con bị đau răng” trên máy

- Máy tính cài phần mềm chữ cái “a, ă, â”

**\* Cho trẻ**:

- Hình ảnh: 3 tranh cái váy, 3 tranh bàn tay, 3 tranh cái tai, 3 tranh đôi mắt, 3 tranh tắm biển, 3 tranh bé ăn lê, 3 tranh cây dù, 3 tranh đôi tất, 3 tranh sinh nhật bé

- Bài hát “Mời bạn ăn”

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Trò chuyện**

- Cho trẻ xem tranh: “Gấu con bị đau răng” Cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo bức tranh và mời trẻ đặt tên cho câu truyện mình vừa kể theo bức tranh: “Gấu con bị đau răng”.

- Cho trẻ nhắc lại “Gấu con bị đau răng”

- Các con vừa kể câu chuyện có tên là gì? (Gấu con bị đau răng)

**-** Các con xem băng từ cô có mấy tiếng? (5 tiếng)

**-** Những chữ cái nào học rồi? (Chữ cái đã học (o)

- Hôm nay cô sẽ giới thiệu cho các con chữ cái mới là (a, ă, â). Còn những chữ còn lại hôm sau cô sẽ giới thiệu cho các con nữa nha!

**2. Làm quen chữ cái mới “a, ă, â”**

**- Cô giới thiệu chữ a:**

+ Cô đọc mẫu 2-3 lần cho trẻ nghe.

+ Cho trẻ đọc chữ “a” theo lớp, tổ và cá nhân

+ Các con nhìn xem chữ “a” này như thế nào? (Gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái và một nét thẳng đứng ở bên phải).

=> Cô kết lại: Gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái và một nét thẳng đứng ở bên phải.

**- Cô giới thiệu chữ “ă”**

+ Cô đọc mẫu 2-3 lần cho trẻ nghe.

+ Cho trẻ đọc chữ “ă” theo lớp, tổ và cá nhân

+ Các con nhìn xem chữ “ă” này như thế nào? (Gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái , một nét thẳng đứng ở bên phải và có dấu hình lưỡi liềm lật ngữa ở trên.).

=> Cô kết lại: Gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái , một nét thẳng đứng ở bên phải và có dấu hình lưỡi liềm lật ngữa ở trên.

**\* So sánh chữ “a, ă”**

- Các bạn nhìn xem chữ “a, ă” có điểm gì giống và khác nhau.

+ Giống nhau: Đều có một cong tròn khép kín bên trái và một nét thẳng đứng ở bên phải.

+ Khác nhau: Chữ “a” thì không có dấu, chữ “ă” thì có dấu hình lưỡi liềm lật ngữa ở trên.

- Cô tóm lại:

+ Giống nhau: Đều có một cong tròn khép kín bên trái và một nét thẳng đứng ở bên phải.

+ Khác nhau: Chữ “a” thì không có dấu, chữ “ă” thì có dấu hình lưỡi liềm lật ngữa ở trên.

**- Cô giới thiệu chữ “â”**

+ Cô đọc mẫu 2-3 lần cho trẻ nghe.

+ Cho trẻ đọc chữ “â” theo lớp, tổ và cá nhân

+ Các con nhìn xem chữ “â” này như thế nào? (Gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái, một nét thẳng đứng ở bên phải và có dấu nón ở phía trên)

=> Cô kết lại: Gồm một nét cong tròn khép kín ở bên trái , một nét thẳng đứng ở bên phải và có dấu nón ở phía trên.

**\* So sánh chữ “ă, â”**

- Các bạn xem chữ “ă, â” có đặc điểm gì giống và khác nhau.

+ Giống nhau: Đều có một cong tròn khép kín và một nét thẳng đứng ở bên phải.

+ Khác nhau: Chữ “ă” thì có dấu hình lưỡi liềm lật ngữa ở trên, chữ “â” thì có dấu nón ở trên đầu.

**- Cô tóm lại:**

+ Giống nhau: Đều có một cong tròn khép kín bên trái và một nét thẳng đứng ở bên phải.

+ Khác nhau: Chữ “ă” thì có dấu hình lưỡi liềm lật ngữa ở trên, chữ “â” thì có dấu nón ở trên đầu.

**3. Củng cố**

**\* Trò chơi 1: Vòng quay kì diệu**

- Cách chơi: Cô có vòng quay trên máy trong mỗi ô của vòng quay có chứa chữ cái vừa học nhiệm vụ của các bạn khi cô quay vòng quay kim vòng quay chỉ vào chữ cái nào thì các bạn phải đọc chữ đó

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* Trò chơi 2: Ghép tranh vào chữ cái**

- Cách chơi: Cô chia lớp ra làm 3 tổ và cô phát cho mỗi tổ một tờ giấy A0 có chứa chữ cái a, ă, â và cô phát cho mỗi tổ 1 cái rổ có những bức tranh có những từ phía dưới có chứa những chữ cái mà các bạn vừa học nhiệm vụ của các bạn là lấy tranh có chứa chữ cái a gắn vào cột chữ a và lấy tranh có chứa chữ ă gắn vào cột có chứa chữ ă và lấy tranh có chứa chữ â gắn vào chữ â khi kết thúc bài hát tổ nào thực hiện đúng và nhanh đội đó được khen

- Luật chơi là mỗi bạn chỉ lên gắn một tranh

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Bé phân vai: Bé làm nội trợ.

- Bé chăm học tập: Xem tranh về một số lọai thực phẩm bổ dưỡng.

- Bé yêu âm nhạc: Hát múa những bài hát nói về bản thân.

- Bé tạo hình: Nặn cơ thể bé.

------------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VỆ SINH ĂN TRƯA-NGỦ TRƯA**

Trẻ ăn trưa- nghỉ trưa tại nhà

-----------------------------------------------------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn: Làm quen chữ cái a, ă, â

- Trò chơi: Cò bắt ếch

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

------------------------------------------------------------------------------------------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**- Sức khoẻ:**

**- Thái độ:**

**- Kỹ năng:**

**\* Điều chỉnh sau tiết dạy:**

------------------------------------------------------------------------------------------------